CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
LÔ CII-3, ĐƯỜNG SỐ 5, KCN C, PHƯỜNG SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP
MÃ CHỨNG KHOÁN: SGC

MEMBER OF VINH HOAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

Đồng Tháp, tháng 04 năm 2026

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
Ký ngày: 17/4/2026 19:45:27

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát ..... Trang 1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh ..... Trang 2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý ..... Trang 2
4. Định hướng phát triển ..... Trang 4
5. Các rủi ro ..... Trang 5

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh ..... Trang 6
2. Tổ chức và nhân sự ..... Trang 7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án ..... Trang 13
4. Tình hình tài chính ..... Trang 14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu ..... Trang 15
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty ..... Trang 16

6.1. Tác động lên môi trường ..... Trang 16

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu ..... Trang 17

6.3. Tiêu thụ năng lượng ..... Trang 17

6.4. Tiêu thụ nước ..... Trang 17

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường ..... Trang 18

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động ..... Trang 18

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương ..... Trang 18

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN ..... Trang 19

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ..... Trang 19

2. Tình hình tài chính ..... Trang 19

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý ..... Trang 20

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai ..... Trang 21

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán ..... Trang 22

6. Báo cáo đánh giá liên quan

đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty ..... Trang 22

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty ..... Trang 23

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty ..... Trang 23

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị ..... Trang 24

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị ..... Trang 25

2. Ban Kiểm soát ..... Trang 31

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát ..... Trang 32

VI. Báo cáo tài chính

1. Đơn vị thực hiện kiểm toán và phí kiểm toán ..... Trang 36

2. Ý kiến kiểm toán ..... Trang 37

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán ..... Trang 37

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

+ Tên giao dịch: Công Ty CP Xuất Nhập Khẩu Sa Giang
+ Tên tiếng Anh: **SA GIANG IMPORT EXPORT CORPORATION**
+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400469817
+ Vốn điều lệ: 71.475.800.000 đồng
+ Địa chỉ: Lô CII-3, đường số 5, Khu Công Nghiệp C, Phường Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp.
+ Số điện thoại: 02773.763.155
+ Số fax: 02773.763.152
+ Website: www.sagiang.com.vn
+ Mã cổ phiếu: **SGC**

Quá trình hình thành và phát triển

+ Thành lập ngày 28/5/2004.

+ Niêm yết ngày 05 tháng 09 năm 2006 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCM.

+ Chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 03/06/2009.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần tháng 06 năm 2004

+ Xây dựng nhà máy Bánh phồng tôm Sa Giang 2 tại Khu Công Nghiệp A1.

+ Thành lập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 tháng 10 năm 2008.

+ Sát nhập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 vào công ty năm 2012.

+ Sát nhập Xưởng thực phẩm vào Xí Nghiệp Sa Giang 2, và đầu tư mở rộng Xí nghiệp thực phẩm tại Khu công nghiệp A.

+ Tháng 04/2021: Công ty CP Vĩnh Hoàn hoàn tất thực hiện giao dịch mua cổ phần của Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Sa Giang, chiếm 76.72% vốn điều lệ.

+ Năm 2022: Hoàn thành xây dựng đưa vào hoạt động Xí nghiệp Sa Giang 3 chuyên sản xuất các sản phẩm từ gạo như: phở, hủ tiếu, mì quãng, ...và 01 dây chuyền sản xuất bánh tráng tại Xí nghiệp thực phẩm.

+ Năm 2024: Hoàn thành đầu tư và đưa vào hoạt động 01 dây chuyền sản xuất phở ăn liền tại Xí nghiệp Sa Giang 3.

+ Năm 2025: Hoàn thành giao dịch mua 11.664.600 cổ phần, tương ứng với 79,9986% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

+ Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và mua bán thực phẩm: bánh phồng tôm, phở, hủ tiếu, bún gạo, bánh tráng, …

+ Địa bàn kinh doanh: Tất cả các tỉnh thành trong cả nước, các nước ở Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Phi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 6 người trong đó 01 Chủ tịch HĐQT, 5 thành viên HĐQT, Ban kiểm soát 03 người gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng Giám đốc gồm 01 Tổng Giám đốc và 03 phó Tổng Giám đốc, các khối chức năng, các phòng ban - xí nghiệp, các bộ phận.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CP XNK SA GIANG

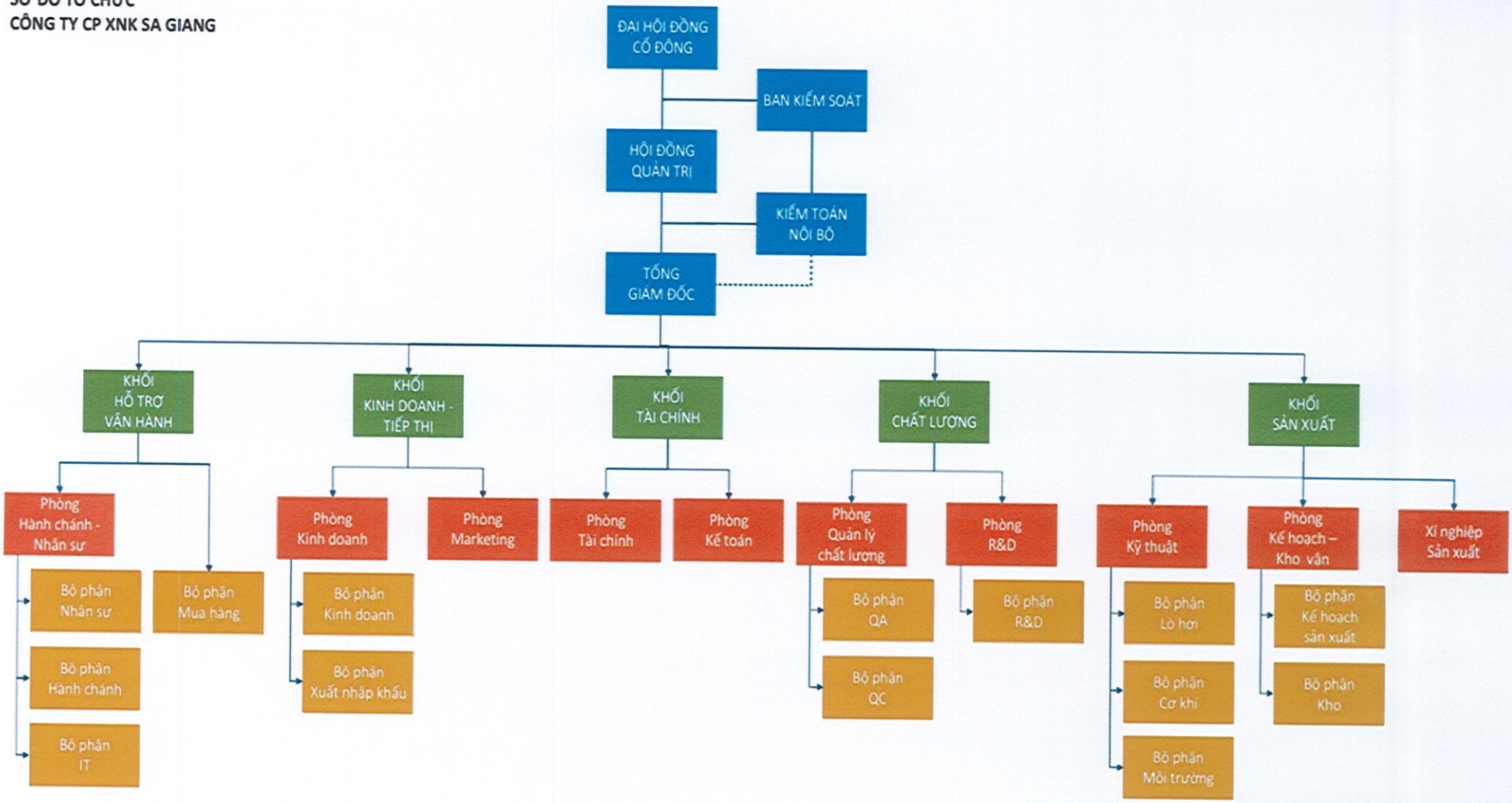

– **Công ty con**

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ vốn thực góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
1	Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc	Lô B4, Cụm Công nghiệp Mỹ Hiệp, Xã Mỹ Hiệp, Tỉnh Đồng Tháp	79,9986 %	79,9986 %	79,9986 %

– **Công ty liên kết**: không

4. Định hướng phát triển

Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, Công ty định hướng phát triển theo hướng tăng trưởng bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố năng lực cạnh tranh trên cả thị trường trong nước và quốc tế.

4.1 **Mở rộng thị trường và nâng cao năng lực bán hàng**

- Tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu tại các khu vực tiềm năng, đồng thời củng cố và phát triển quan hệ hợp tác với khách hàng hiện hữu.
- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt theo từng thị trường, tối ưu hóa hiệu quả tiếp cận khách hàng và gia tăng thị phần.
- Phát triển hệ thống phân phối nội địa theo hướng đa kênh, nâng cao độ phủ và khả năng tiếp cận người tiêu dùng.

4.2 **Phát triển thương hiệu và gia tăng giá trị sản phẩm**

- Đẩy mạnh hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu, từng bước nâng cao vị thế của Sa Giang trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tăng cường đầu tư vào hình ảnh, bao bì và trải nghiệm sản phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh.

4.3 **Tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả tài chính**

- Chủ động theo dõi biến động giá nguyên vật liệu, tối ưu kế hoạch mua hàng nhằm kiểm soát giá thành và duy trì biên lợi nhuận.
- Tăng cường kiểm soát chi phí, xây dựng và quản lý chặt chẽ hạn mức công nợ nhằm đảm bảo an toàn tài chính.

4.4 **Nâng cao năng lực sản xuất và đổi mới công nghệ**

- Đầu tư nâng cấp máy móc, thiết bị theo hướng tự động hóa, nâng cao năng suất và tối ưu chi phí vận hành.
- Mở rộng quy mô sản xuất gắn với phát triển sản phẩm mới, đáp ứng xu hướng tiêu dùng và nhu cầu thị trường.

4.5 **Phát triển nguồn nhân lực**

- Xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn và tư duy đổi mới, đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của Công ty.
- Tăng cường đào tạo nội bộ, nâng cao hiệu quả làm việc và khả năng thích ứng với thay đổi.

4.6. **Phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội**

- Gắn kết hoạt động sản xuất kinh doanh với phát triển bền vững, hỗ trợ chuỗi giá trị nông nghiệp và cộng đồng địa phương.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng.

5. Các rủi ro và biện pháp ứng phó:

5.1 **Rủi ro về giá nguyên liệu**

- Nguyên liệu chính như bột mì, gạo có biến động do chịu ảnh hưởng của yếu tố mùa vụ và tình hình thị trường.

- **Biện pháp:** Công ty chủ động theo dõi sát sao diễn biến thị trường, nghiên cứu quy luật biến động theo mùa vụ để có chiến lược mua hàng tối ưu, đảm bảo nguồn cung ổn định với chi phí hợp lý.

5.2 **Rủi ro về biến động lãi suất**

- Việc liên tục mở rộng công suất, đầu tư máy móc hiện đại đòi hỏi nhu cầu vốn lớn. Nếu lãi suất tăng cao, chi phí tài chính sẽ gia tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

Biện pháp: Công ty đánh giá kỹ lưỡng các phương án huy động vốn, đa dạng hóa nguồn tài chính, đồng thời tối ưu dòng tiền để giảm thiểu tác động tiêu cực từ lãi suất.

5.3 **Rủi ro cạnh tranh**

- Thị trường ngày càng xuất hiện nhiều đối thủ mới, cả trong nước và quốc tế. Phần lớn các doanh nghiệp này sử dụng chiến lược cạnh tranh về giá để thu hút khách hàng, tạo áp lực lên thị phần của Công ty.

Biện pháp: Nhằm nâng cao lợi thế cạnh tranh, Công ty tập trung cải tiến công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất, tối ưu hóa chi phí và tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế có giá thành hợp lý. Đồng thời, Công ty không ngừng đổi mới sản phẩm, nâng cao chất lượng và giá trị thương hiệu để duy trì vị thế trên thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2025
-Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	743,75
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	155,46
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	27,05
-Lợi nhuận sau thuế của Chủ sở hữu Công ty	Tỷ đồng	128,60
-Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	9

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã thực hiện được 85% kế hoạch doanh thu thuần và 129 % kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. So với cùng kỳ năm trước thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH NĂM 2025	KH NĂM 2025	% SO KẾ HOẠCH	TH NĂM 2025	TH NĂM 2024	% SO NĂM 2024
-Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	743,75	870,00	85%	743,75	707,53	105%
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	155,46	122,00	127%	155,46	119,26	130%
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	27,05	22,00	123%	27,05	19,07	142%
-Lợi nhuận sau thuế của Chủ sở hữu công ty	Tỷ đồng	128,60	100,00	129%	128,60	100,20	128%
-Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng				9	9	100%

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám Đốc – Bà Lê Thị Diệu Thi:

Họ và tên:	Lê Thị Diệu Thi
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	15/08/1975
Nơi sinh:	Đồng Tháp, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Bình Thành, Tỉnh Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 3763 155

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm; Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Tổng Giám Đốc
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

2. Phó Tổng Giám đốc – Bà Tăng Thị Mộng Tiền

Họ và tên:	Tăng Thị Mộng Tiền
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	07/03/1989
Nơi sinh:	Tây Ninh, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh
Địa chỉ thường trú:	Xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ	Không

3. Phó Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Hồng Diễm

Họ và tên:	Nguyễn Hồng Diễm
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	06/05/1985
Nơi sinh:	Vĩnh Long, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Vĩnh Long, Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	Phường Diên Hồng, TP.HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0283 7625 805

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

4. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Văn Sang

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sang
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06/02/1990
Nơi sinh:	Đồng Tháp, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Đốc Binh Kiều, tỉnh Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Xã Đốc Binh Kiều, tỉnh Đồng Tháp

Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0277 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2012 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

4. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Ngọc Huyền Trang:

Họ và tên:	Nguyễn Ngọc Huyền Trang
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	20/02/1980
Nơi sinh:	Vĩnh Long, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ thường trú:	Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2004 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

– Những thay đổi trong ban điều hành:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Thời gian bắt đầu giữ chức vụ trong năm	Thời gian không còn giữ chức vụ trong năm
1	Lê Thị Diệu Thi	Tổng Giám Đốc		
2	Tăng Thị Mộng Tiền	Phó TGĐ		
3	Nguyễn Hồng Diễm	Phó TGĐ	01/8/2025	
4	Nguyễn Văn Sang	Phó TGĐ	01/8/2025	

– Số lượng cán bộ, nhân viên: 860 người trong đó 230 lao động gián tiếp (chiếm 26,74%).

– Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động trong năm:

- Thưởng lương tháng 13 cho CB-CNV vào các dịp Tết dương lịch, lễ 30/4 và 1/5, Lễ 2/9, Tết nguyên đán, lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty.
- Tổ chức chương trình bốc thăm trúng thưởng cho CB-CNV nhân dịp lễ tổng kết năm.

- Lì xì đầu năm, tặng quà cho CB-CNV nhân dịp Quốc tế phụ nữ, Tết Trung thu, Tết Dương Lịch, Tết nguyên đán.
- Tặng quà tri ân Đấng sinh thành của các CB-CNV nhân dịp Vu Lan.
- Tặng quà nhân dịp Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty
- Tặng phở cho CB-CNV Công ty nhân dịp Ngày của Phở.
- Tổ chức khám sức khỏe cho CB-CNV.
- Tổ chức du lịch cho CB-CNV.
- Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2025, Công ty đã:

- Hoàn thành chuyển đổi và vận hành hệ thống quản trị SAP S/4HANA Public Cloud. Dự án giúp chuẩn hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh và chuyển đổi số toàn diện cho công ty.
- Mua sắm và lắp đặt 01 dây chuyền sản xuất bánh phồng tôm tại Xí nghiệp Sa Giang 2, dự kiến đưa vào hoạt động trong năm 2026.

b) Công ty con

- Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất, mua bán thực phẩm
- Tình hình tài chính:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Từ 7/11/2025 đến 31/12/2025
1	**Tổng doanh thu**	0	0
2	**Lợi nhuận trước thuế**	-2.00	-0,96

c) Công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Bảng kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% SO NĂM 2024
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:*			
Tổng giá trị tài sản	450.459.015.848	628.506.826.450	140%
Doanh thu thuần	707.533.084.247	743.751.719.514	105%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	118.529.887.489	155.949.002.212	132%
Lợi nhuận khác	735.060.351	(491.555.559)	-167%
Lợi nhuận trước thuế	119.264.947.840	155.457.446.653	130%
Lợi nhuận sau thuế của chủ sở hữu công ty	100.198.776.318	128.604.113.843	128%
Tỷ lệ trả cổ tức	10% Vốn điều lệ	10% Vốn điều lệ (*)	100%

Ghi chú: (*) mức cổ tức 2025 sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua.

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,62	2,30	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	2,50	1,48	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,23	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,30	0,27	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	6,94	5,8	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,57	1,18	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	14%	17%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	29%	26%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	22%	20%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	17%	21%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 7.147.580 cổ phần phổ thông đang lưu hành

b) Cơ cấu cổ đông:

Theo Danh sách Tổng hợp Người Sở hữu Chứng khoán Thực hiện Quyền của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số VNMEETVSDS006239/VSDSGCXX ngày 8 tháng 10 năm 2025, Cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

- Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

+ Cổ đông lớn: 5.483.327 cổ phần chiếm 76,72 %

+ Cổ đông nhỏ: 1.664.253 cổ phần chiếm 23,28 %

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

+ Cổ đông tổ chức: 5.653.785 Cổ phần chiếm 79,10 %

+ Cổ đông cá nhân: 1.493.795 Cổ phần chiếm 20,90 %

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 7.051.724 cổ phần chiếm 98,66 %

+ Cổ đông nước ngoài: 95.856 cổ phần chiếm 1,34 %

- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

+ Nhà nước nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 %

+ Cổ đông khác: 7.147.580 cổ phiếu chiếm 100 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn. Hoạt động quản lý môi trường được triển khai xuyên suốt trong toàn bộ quá trình sản xuất nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực, đảm bảo môi trường làm việc an toàn và góp phần bảo vệ sức khỏe người lao động cũng như cộng đồng.

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thực phẩm, Công ty chú trọng tối ưu hóa việc sử dụng nguyên vật liệu, hạn chế lãng phí và nâng cao hiệu quả sản xuất. Các định mức tiêu hao được xây dựng và kiểm soát chặt chẽ; đồng thời, Công ty từng bước ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm tài nguyên.

Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải và kiểm soát chất thải theo quy chuẩn môi trường hiện hành. Bên cạnh đó, các chương trình nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường được triển khai thường xuyên cho người lao động thông qua đào tạo, truyền thông nội bộ và thực hành tiết kiệm năng lượng.

Đồng thời, Công ty thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) theo quy định pháp luật hiện hành đối với bao bì sản phẩm. Công ty đã triển khai các hoạt động thu gom, tái chế thông qua hợp tác với các đơn vị có chức năng, đóng góp vào Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam để góp phần giảm thiểu tác động của chất thải bao bì đến môi trường. Bên cạnh việc tuân thủ nghĩa vụ pháp lý, Công ty từng bước rà soát, tối ưu hóa thiết kế bao bì theo hướng thân thiện với môi trường, giảm thiểu vật liệu sử dụng và nâng cao khả năng tái chế, đồng thời hoàn thiện hệ thống theo dõi và quản lý dữ liệu liên quan nhằm đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình thực hiện.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục định hướng đổi mới công nghệ và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên nhằm giảm thiểu tác động môi trường, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Trong năm công ty sử dụng khoảng 15.303 tấn nguyên liệu và khoảng 2.279 tấn bao bì để sản xuất và đóng gói sản phẩm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không phát sinh.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện năng sử dụng trong năm 2025 khoảng 7.091.670 kw, bên cạnh đó còn dùng năng lượng từ việc đốt khoảng 14.773 tấn trấu rời.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không phát sinh.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không phát sinh.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: trong năm 2025 công ty sử dụng khoảng 202.049 m^3 nước để phục vụ sản xuất do Công Ty CP Đầu Tư BFIW và Cty TNHH MTV Cấp nước & Môi trường Đô thị cung cấp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không phát sinh.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty luôn tuân thủ tốt luật pháp và các quy định về môi trường nên không vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lao động bình quân năm 2025 là 860 người và thu nhập bình quân là 9 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tặng quà Tết Nguyên đán; lì xì năm mới Tết Nguyên đán; tặng quà nhân dịp Quốc tế phụ nữ 08/03 và lễ Vu Lan, lễ kỷ niệm 65 năm thành lập Công ty; du lịch trong năm; khám chữa bệnh.

- Công đoàn: Thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế; bồi dưỡng đường sữa hàng quý.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình trong năm 2025:

STT	Phân loại nhân viên	Số giờ đào tạo trung bình (giờ/năm)	Ghi chú
1	Nhân viên văn phòng	55,80	
2	Nhân viên trực tiếp sản xuất	22,00	

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty có tổ chức cho một số CB-CNV tham gia các lớp đào tạo phát triển kỷ năng, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Ủng hộ lễ hội festival hoa kiểng Sa Đéc.

- Ủng hộ đồng bào miền Trung chịu ảnh hưởng bởi thiên tai.

- Tặng quà cho người lao động di cư tại Singapore.

- Tặng quà cho người nghèo tại địa phương và một số khu vực khác.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và các vấn đề môi trường ngày càng trở nên cấp thiết, tài chính xanh và phát triển bền vững đang trở thành xu hướng quan trọng trong định hướng phát triển kinh tế. Nhận thức được vai trò của doanh nghiệp trong quá trình này, Công ty định hướng hoạt động theo các nguyên tắc phát triển bền vững, gắn kết hiệu quả kinh doanh với trách nhiệm môi trường và xã hội.

Công ty từng bước triển khai các hoạt động nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, bao gồm tối ưu hóa sử dụng nguyên vật liệu, tiết kiệm năng lượng, kiểm soát chất thải và đầu tư hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn. Đồng thời, Công ty thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) đối với bao bì sản phẩm, góp phần thúc đẩy hoạt động thu gom, tái chế và giảm thiểu chất thải ra môi trường.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng nâng cao nhận thức của người lao động về bảo vệ môi trường thông qua các chương trình đào tạo và truyền thông nội bộ, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị nhằm đáp ứng các yêu cầu về minh bạch thông tin liên quan đến phát triển bền vững.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp sản xuất xanh, hướng đến tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm phát thải, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và đóng góp tích cực vào sự phát triển của thị trường vốn xanh tại Việt Nam.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025

Năm 2025, Công ty đã thực hiện được 85% kế hoạch doanh thu và đạt 129% kế hoạch lợi nhuận sau thuế. Trong bối cảnh thị trường đầy thách thức, đây là một kết quả đáng khích lệ, phản ánh nỗ lực và chiến lược kinh doanh hiệu quả của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước và đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, góp phần duy trì sự phát triển bền vững.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Theo Nghị Quyết Hội đồng Quản trị và Hợp đồng mua bán cổ phần ngày 28 tháng 10 năm 2025, Công ty đã hoàn tất thủ tục mua 11.664.600 cổ phần, tương ứng với 79,9986% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc ("Hoàn Ngọc") với tổng giá mua là 118.395.000.000 đồng. Theo đó, Hoàn Ngọc trở thành công ty con của Công ty.

Trong năm 2025, Công ty đầu tư các tài sản sau:

- 01 Kho bao bì
- 02 lò hơi mới
- 08 xe nâng điện
- Nâng cấp hệ thống PCCC
- Cải tạo nhà xưởng và lắp đặt thêm 01 dây chuyền bánh phồng
- Lắp đặt hệ thống kệ kho và một số máy móc thiết bị khác.

Ngân sách đầu tư tài sản trong năm năm 2025 của Sa Giang là 45,13 tỷ đồng, của Hoàn Ngọc là 10,83 tỷ đồng (trong giai đoạn từ 7/11/2025 đến 31/12/2025). Tổng ngân sách đầu tư mua sắm tài sản trong năm của Sa Giang và Hoàn Ngọc là 55,96 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ hiện tại chủ yếu là công nợ mua bán thường xuyên không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua, Công ty đã đạt được nhiều tiến bộ quan trọng trong hoạt động sản xuất và kinh doanh, cụ thể:

- **Về sản xuất:** Công ty đã đầu tư thêm thiết bị hiện đại nhằm tăng công suất, giảm hao phí lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển dòng sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Đồng thời, Công ty duy trì và cải tiến các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn HACCP, ISO, BRC, ASC, ORGANIC…, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm tại các thị trường xuất khẩu quan trọng như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc…
- **Về kinh doanh:** Công ty đẩy mạnh mở rộng thị trường và phát triển khách hàng mới, đồng thời duy trì mối quan hệ hợp tác bền vững với các khách hàng truyền thống. Bên

cạnh đó, Công ty chủ động thâm nhập các thị trường tiềm năng, linh hoạt trong chính sách giá bán phù hợp với từng đối tượng khách hàng và từng thị trường. Ngoài ra, Công ty cũng tích cực tham gia các hội chợ thực phẩm quốc tế nhằm quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm đến nhiều đối tác hơn.

- **Về quản trị và chuyển đổi số:** Trong năm, Công ty đã triển khai và đưa vào vận hành hệ thống phần mềm S/4HANA Public cloud - đánh dấu bước chuyển đổi quan trọng trong công tác quản trị. Hệ thống SAP giúp chuẩn hóa quy trình, nâng cao tính minh bạch và khả năng kiểm soát dữ liệu trong toàn bộ chuỗi hoạt động từ mua hàng, sản xuất, bán hàng đến tài chính – kế toán.

Việc áp dụng SAP góp phần tăng cường hiệu quả quản trị, hỗ trợ công tác lập kế hoạch, theo dõi và phân tích dữ liệu theo thời gian thực, từ đó nâng cao chất lượng ra quyết định của Ban lãnh đạo. Đồng thời, hệ thống cũng tạo nền tảng để Công ty tiếp tục tối ưu hóa vận hành, kiểm soát chi phí và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2026:

Trong năm 2026, Công ty đặt ra các mục tiêu phát triển quan trọng nhằm mở rộng thị trường, nâng cao năng lực sản xuất và tối ưu hóa hoạt động kinh doanh:

- **Phát triển thị trường:** Mở rộng thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, đồng thời duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt nhằm thu hút khách hàng và gia tăng thị phần.
- **Mở rộng hệ thống phân phối:** Đẩy mạnh kênh phân phối nội địa, đa dạng hóa phương thức tiếp cận để tăng độ phủ sản phẩm trên thị trường trong nước.
- **Đầu tư thương hiệu:** Tăng cường hoạt động marketing, nâng cao nhận diện thương hiệu Sa Giang, tạo lợi thế cạnh tranh bền vững.
- **Quản lý nguyên vật liệu:** Theo dõi chặt chẽ biến động giá nguyên liệu, xác định nhu cầu và thời điểm mua dự trữ hợp lý để tối ưu chi phí và ổn định giá thành sản phẩm.
- **Kiểm soát chi phí và công nợ:** Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, giám sát và đánh giá hạn mức công nợ, tối ưu hóa chi phí vận hành.

- **Cải tiến sản xuất:** Chú trọng tiêu chí chất lượng, hợp lý hóa quy trình sản xuất, vận hành dây chuyền hiệu quả, cải tiến máy móc thiết bị nhằm giảm chi phí và hạ giá thành sản phẩm.
- **Đổi mới sản phẩm:** Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến công thức để đáp ứng nhu cầu thị trường và nâng cao lòng tin của khách hàng.
- **Quản lý chuỗi cung ứng:** Xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn đánh giá nhà cung cấp để đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào và tính an toàn của sản phẩm.
- **Nâng cấp cơ sở hạ tầng:** Cải tạo dây chuyền sản xuất, nhà xưởng để đáp ứng yêu cầu chất lượng sản phẩm, đồng thời đáp ứng tiêu chuẩn kiểm tra của các hệ thống siêu thị nước ngoài – những khách hàng tiềm năng trong tương lai.
- **Mở rộng danh mục sản phẩm:** Đưa vào sản xuất các dòng sản phẩm mới nhằm gia tăng giá trị thương hiệu và đáp ứng xu hướng tiêu dùng.
- **Theo dõi diễn biến thị trường:** Giám sát chặt chẽ tác động kinh tế- chính trị đến sản xuất và tiêu thụ, kịp thời điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững.

Kế hoạch này sẽ giúp Công ty tiếp tục duy trì vị thế cạnh tranh, phát triển bền vững và nắm bắt cơ hội tăng trưởng trong năm 2026.

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Công ty có đồng hành cùng Công ty mẹ là Công ty Cổ Phần Vĩnh Hoàn thực hiện các chương trình trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp đỡ các gia đình và người già neo đơn tại địa phương thuộc tỉnh Đồng Tháp.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật. Ban hành mới Quy chế chi trả tiền lương và thực hiện các chính sách đãi ngộ về lương, thưởng tương xứng theo vị trí công việc và hiệu quả công việc của người lao động, phù hợp với xu thế trên thị trường lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025

Năm 2025, kinh tế Việt Nam tiếp tục hoạt động trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động khó lường. Xung đột địa chính trị tại một số khu vực trên thế giới vẫn kéo dài, tình hình tại Trung Đông, khu vực Biển Đỏ và căng thẳng giữa các cường quốc tiếp tục ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu, làm gia tăng chi phí vận chuyển và biến động giá nguyên vật liệu. Bên cạnh đó, các nền kinh tế lớn vẫn duy trì chính sách tiền tệ thận trọng nhằm kiểm soát lạm phát, khiến nhu cầu tiêu dùng tại nhiều thị trường xuất khẩu phục hồi chậm, gây áp lực lên hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động theo dõi sát diễn biến kinh tế trong và ngoài nước, kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp nhằm thích ứng với tình hình mới, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và an toàn. Với sự đoàn kết, trách nhiệm và nỗ lực của toàn thể Cán bộ công nhân viên, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, giữ vững ổn định, đồng thời tiếp tục đạt được những kết quả tích cực trong năm 2025, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

Kết thúc năm 2025, Công ty thực hiện được 85% kế hoạch doanh thu và 129% kế hoạch lợi nhuận.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã hoàn thành những nội dung sau:

- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Giải quyết chính sách lương thưởng cho người lao động kịp thời, đầy đủ
- Thị trường ngày càng được mở rộng.
- Ổn định bộ máy tổ chức Công ty.
- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Được chính quyền địa phương các cấp đồng tình ủng hộ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2025

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên, liên tục đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo việc điều hành tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội

đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, qua đó góp phần hạn chế rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với công ty niêm yết, đảm bảo tính minh bạch theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Các chủ trương, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị đã được Ban Tổng Giám đốc triển khai nghiêm túc, kịp thời; đồng thời Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, chi tiết theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2026

- Mở rộng và khai thác các thị trường mới, tiềm năng; duy trì và củng cố quan hệ với khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách giá và bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thị trường để tăng sức cạnh tranh và mở rộng thị phần.

- Đẩy mạnh kênh phân phối truyền thống và hiện đại, đa dạng hóa các điểm bán để tăng độ phủ sản phẩm và tiếp cận người tiêu dùng nhanh chóng.

- Xây dựng các chiến lược marketing toàn diện, tập trung quảng bá thương hiệu Sa Giang trên các nền tảng số và các sự kiện thực phẩm quốc tế nhằm nâng cao nhận diện và giá trị thương hiệu.

- Theo dõi sát biến động giá nguyên vật liệu, phân tích nhu cầu và lựa chọn thời điểm mua hợp lý để tối ưu giá thành. Song song đó, siết chặt quản lý chi phí vận hành, xây dựng và giám sát hạn mức công nợ để đảm bảo sức khỏe tài chính bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong các quy trình cốt lõi như quản lý tài chính, sản xuất, kho vận và bán hàng.

- Đặt tiêu chí chất lượng làm trọng tâm, tối ưu hóa quy trình sản xuất, vận hành hiệu quả dây chuyền mới (đặc biệt với các sản phẩm từ gạo), giảm hao phí và tiết kiệm chi phí sản xuất để tăng năng lực cạnh tranh.

- Nghiên cứu và phát triển các công thức cải tiến, đa dạng hóa danh mục sản phẩm để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá nhà cung cấp, đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào và an toàn sản phẩm theo các tiêu chuẩn quốc tế.

- Cải tạo nhà xưởng, dây chuyền sản xuất để đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm tra nghiêm ngặt từ hệ thống siêu thị và đối tác nước ngoài, mở rộng cơ hội hợp tác với các khách hàng mới tiềm năng.

- Đẩy mạnh sáng tạo và thử nghiệm các dòng sản phẩm mới, bắt kịp xu hướng tiêu dùng và tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
01	Nguyễn Văn Kiệm	CT HĐQT	0,44%	08/11/2019	
02	Trương Thị Lệ Khanh	TV HĐQT	0%	03/02/2021	
03	Lê Thị Diệu Thi	TV HĐQT	0%	02/06/2021	
04	Tăng Thị mộng Tiền	TV HĐQT	0%	11/05/2023	
05	Trần Thị Thanh Thúy	TV HĐQT	4,01%	11/05/2023	
06	Lâm Mẫu Diệp	TV HĐQT	0%	17/04/2024	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 27 cuộc họp định kỳ và bất thường. Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và chiến lược phát triển Công ty. Trong từng cuộc họp, HĐQT và Ban kiểm soát đều có đầy đủ các tài liệu để các thành viên tham gia đóng góp, quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty.

STT	BIÊN BẢN	CHỦ TRƯƠNG/NỘI DUNG
1	01a/2025/BB-HĐQT Ngày 02/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp SAP S/4HANA PUBLIC CLOUD
2	01/2025/BB-HĐQT Ngày 10/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
3	02/2025/BB-HĐQT Ngày 10/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty Cổ phần XNK Sa Giang với các đối tượng có liên quan, cụ thể như dưới đây: ❖ Công ty mẹ của Sa Giang: Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ: Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết các giao dịch và quyết định giá giao dịch. ❖ Nhóm các Công ty con, Công ty liên kết của Công ty mẹ của Sa Giang: Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ: Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết các giao dịch và đàm phán, chốt giá giao dịch. 2. Phê duyệt các khoản vay mà Công ty Cổ phần XNK Sa Giang đi vay Công ty mẹ hoặc các Công ty con, Công ty liên kết của Công ty mẹ, dựa theo tình hình thực tế phát sinh tại các thời điểm có nhu cầu mà Hội đồng quản trị sẽ tổ chức cuộc họp lấy ý kiến biểu quyết theo quy định của pháp luật hiện hành. 3. Ủy quyền cho Tổng giám đốc duyệt các tạm ứng tiền hàng cho Công ty liên kết của Công ty mẹ với tổng hạn mức không quá 1 tỷ đồng tại mọi thời điểm
4	03/2025/BBHĐQT Ngày 10/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	- Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty Cổ phần XNK Sa Giang với các đối tượng có liên quan của Bà Trương Thị Lệ Khanh
5	04/2025/BBHĐQT Ngày 11/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	- Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty Cổ phần XNK Sa Giang với các đối tượng có liên quan của Bà Trần Thị Thanh Thúy.
6	05/2025/BBHĐQT Ngày 19/01/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thống nhất thông qua các chính sách thưởng cuối năm 2024 gồm: Thưởng tháng 13 năm 2024; Thưởng thâm niên năm 2024
7	06/2025/BBHĐQT Ngày 06/02/2025	Thông qua tài liệu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản gồm: Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Tờ trình điều

	(lấy ý kiến qua mail)	chỉnh ngành nghề kinh doanh; Phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản; Dự thảo Nghị quyết ĐHCĐ lấy ý kiến bằng văn bản
8	07/2025/BBHĐQT Ngày 07/02/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thống nhất và thông qua nhu cầu cấp tín dụng ngắn hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp với các nội dung như sau: Hạn mức tín dụng là 80.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Tám mươi tỷ Đồng Việt Nam), trong đó: Mục đích vay vốn là: - Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo phương án sử dụng vốn vay của công ty; - Phát hành LC nhập khẩu máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nguồn tiền thanh toán: Bằng vốn tự có của công ty; - Phát hành LC nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; - Phát hành bảo lãnh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; - Phát hành thẻ tín dụng phục vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Thời hạn duy trì hạn mức là: Tối đa 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng và thời gian gia hạn (nếu có) nếu được sự chấp thuận của Ngân hàng
9	08/2025/BBHĐQT Ngày 20/02/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thống nhất thông qua ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày đăng ký cuối cùng): 13/03/2025 Thời gian tổ chức Đại hội: dự kiến ngày 09/04/2025 Địa điểm tổ chức: Hội trường Văn phòng Công ty (Lô CII-3, Khu Công nghiệp C, Tp Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp)
10	09/2025/BBHĐQT Ngày 06/03/2025 (lấy ý kiến qua mail)	**1.** Thống nhất thông qua tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc (phụ trách tài chính) - Bà Tăng Thị Mộng Tiền - Sinh ngày: 07/03/1989 - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (phụ trách tài chính) - Thời hạn bổ nhiệm: 03 năm

		2. Thống nhất thông qua tái bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh kiêm Trưởng phòng kinh doanh: - Bà Nguyễn Hồng Diễm - Sinh ngày: 06/05/1985 - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh kiêm Trưởng phòng kinh doanh - Thời hạn bổ nhiệm: 03 năm **3.** Thống nhất thông qua tái bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký công ty: - Ông Nguyễn Văn Sang - Sinh ngày: 06/02/1990 - Chức vụ: Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký công ty - Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm
11	10/2025/BBHĐQT Ngày 15/03/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 gồm: Thông báo mời họp; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội; Báo cáo của HĐQT năm 2024 và định hướng 2025; Tờ trình thông qua BCTC năm 2024; Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024; Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2025 và kế hoạch đầu tư năm 2025; Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025; Tờ trình thông qua quy chế thưởng Ban quản lý điều hành năm 2025; Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025
12	11/2025/BBHĐQT Ngày 04/04/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Approval of supplementary documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM), including: Report of the Supervisory Board for 2024
13	12/2025/BBHĐQT Ngày 05/05/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua sơ đồ tổ chức của Công ty
14	13/2025/BBHĐQT Ngày 13/05/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc đầu tư dây chuyền sản xuất bánh phồng tôm công suất 300kg-400kg/h
15	14/2025/BBHĐQT Ngày 17/05/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện thương thảo, ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

16	15/2025/BBHĐQT Ngày 05/06/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua tờ trình chính sách dành cho Thành viên Ban thực thi dự án SAP Sa Giang
17	16/2025/BBHĐQT Ngày 17/07/2025 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất Thông qua tờ trình đề xuất bổ nhiệm bà Nguyễn Hồng Diễm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc – Phụ trách Khối Kinh doanh Công ty CP XNK Sa Giang. - Thống nhất thông qua tờ trình đề xuất bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Sang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc – Phụ trách Khối Sản xuất Công ty CP XNK Sa Giang
18	17/2025/BBHĐQT Ngày 19/08/2025 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tờ trình chính sách thưởng Lễ Quốc khánh 2/9/2025
19	18/2025/BBHĐQT Ngày 12/09/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua chủ trương đầu tư vào Công ty CP Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc, đầu tư 100% nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu để đầu tư vào dự án Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: - Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày đăng ký cuối cùng): 06/10/2025 - Thời gian tổ chức Đại hội: dự kiến ngày 03/11/2025
20	20/2025/BBHĐQT Ngày 29/09/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre tại Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc Thông qua Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai, ký kết các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật để hoàn tất giao dịch Thống nhất Thông qua thời gian thực hiện trả cổ tức năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 10%/vốn điều lệ.
21	21/2025/BBHĐQT Ngày 07/10/2025 (Họp online)	Thông qua chương trình và tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025
22	22/2025/BBHĐQT Ngày 07/10/2025 (Họp online)	Thống nhất và thông qua nhu cầu cấp tín dụng ngắn hạn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp với các nội dung như sau: Hạn mức tín dụng là 150.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ Đồng Việt Nam)

23	23/2025/BBHĐQT Ngày 27/10/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc mua cổ phần chi phối tại Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc như sau: - Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc - Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần - Số lượng mua: Đảm bảo nắm giữ cổ phần chi phối tại Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc. Giá chuyển nhượng: Giao cho Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp thương thảo với bên chuyển nhượng để xác định giá trị
24	24/2025/BBHĐQT Ngày 12/11/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Cử ông Nguyễn Văn Sang làm người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần XNK Sa Giang tại Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc. - Họ và tên: Nguyễn Văn Sang. Sinh ngày 06/02/1990 - Chức vụ hiện tại tại Công ty Hoàn Ngọc: Giám đốc - Tỷ lệ phần vốn được đại diện: Toàn bộ tỷ lệ cổ phần sở hữu của Công ty Cổ phần XNK Sa Giang tại Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc. Thời hạn đại diện: Kể từ ngày ký Quyết định này đến khi có quyết định thay thế khác của HĐQT Công ty Cổ phần XNK Sa Giang
25	25/2025/BBHĐQT Ngày 26/11/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua việc cấp hạn mức vay ngắn hạn tối đa 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng) cho Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc
26	26/2025/BBHĐQT Ngày 23/12/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thống nhất thông qua tái bổ nhiệm Kế Toán trưởng: - Bà Nguyễn Ngọc Huyền Trang - Sinh ngày: 20/02/1980 - Chức vụ: Kế Toán trưởng - 2Thời hạn bổ nhiệm: 03 năm
27	27/2025/BBHĐQT Ngày 31/12/2025 (lấy ý kiến qua mail)	Thông qua trích bổ sung quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ của Công ty CP XNK Sa Giang: Nguồn hình thành quỹ: trích lập từ Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Công ty. Mức trích lập quỹ: 5.000.000.000 Vnđ (bằng chữ: Năm tỷ đồng)

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

01/ Ông Nguyễn Văn Kiệm — Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

02/ Bà Trương Thị Lệ Khanh — Chức vụ: Thành viên HĐQT

03/ Bà Lê Thị Diệu Thi — Chức vụ: Thành viên HĐQT

04/ Bà Tăng Thị Mộng Tiền — Chức vụ: Thành viên HĐQT

05/ Bà Trần Thị Thanh Thúy — Chức vụ: Thành viên HĐQT

06/ Bà Lâm Mẫu Diệp — Chức vụ: Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS
01	Bà Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	*Trưởng Ban*	*0%*	*23/04/2022*	
02	Ông Nguyễn Trọng Liêm	*Thành viên*	*0%*	*08/11/2019*	
03	Ông Phạm Thanh Tùng	*Thành viên*	*0%*	*03/02/2021*	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- BKS đã thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ, chú trọng kiểm tra và giám sát các mặt hoạt động của Công ty, cụ thể:

+ Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).

+ Giám sát công tác quản trị và điều hành của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

+ Kiểm soát hoạt động tài chính của Công ty, phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính theo quy định.

+ Đánh giá về tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý tài chính, đầu tư, kế hoạch kinh doanh và trao đổi trực tiếp với các bộ phận chức năng nhằm phát hiện những rủi ro hoặc thiếu sót.

+ Kiểm toán định kì điểm tuân thủ về quản lý mua hàng của Công ty;

+ Kiểm toán định kì điểm tuân thủ về quản lý hàng tồn kho của Công ty;

+ Kiểm toán phần hành lương khối trực tiếp sản xuất của Công ty;

+ Tham gia quan sát kiểm kê cuối năm 2025 của Công ty.

- BKS được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia thường xuyên các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành, đưa ra các kiến nghị về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2025, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại của cổ đông về hoạt động của Công ty và quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc.

- Kiến nghị đề xuất đến HĐQT, Ban Điều hành tiếp tục cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm mục đích các quy trình, quy định của Công ty được quản lý chặt chẽ, cập nhật toàn diện, hỗ trợ tích cực cho việc kiểm soát các hoạt động của toàn Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

	2025 VND	2024 VND
Thu nhập của Ban Tổng Giám Đốc	3.658.586.870	2.061.063.706
Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát		
Ông Nguyễn Văn Kiệm	559.000.000	559.000.000
Bà Trương Thị Lệ Khanh	130.000.000	130.000.000
Bà Lê Thị Diệu Thi	130.000.000	130.000.000
Bà Tăng Thị Mộng Tiền	130.000.000	130.000.000
Bà Trần Thị Thanh Thúy	130.000.000	130.000.000
Bà Lâm Mẫu Diệp	130.000.000	130.000.000
Bà Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	130.000.000	130.000.000
Ông Nguyễn Văn Sang	130.000.000	74.667.000
Ông Phạm Thanh Tùng	123.400.000	104.000.000
Ông Nguyễn Trọng Liêm	39.000.000	39.000.000
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	-	55.333.000
	5.289.986.870	3.673.063.706

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có.

c) Giao dịch của công ty với các bên có liên quan:

Chi tiết của các bên liên quan chính và mối quan hệ như sau:

Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm gồm:

Bên liên quan	**Mối quan hệ**
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	Công ty mẹ
Công ty TNHH Thức ăn Thủy sản Feed One	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	Công ty thành viên thuộc tập đoàn

Công ty TNHH Sản xuất Giống Cá Tra Vĩnh Hoàn	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Vinh Technology Pte Ltd	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Coast Beacon	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Thực phẩm Vạn Đức	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Thiên Minh Phúc	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Bao bì Phú Sĩ	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Mai Thiên Thanh	Công ty liên kết thuộc tập đoàn (đến ngày 31 tháng 12 năm 2025)
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Địa ốc Tân Nguyên Thành	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Trường Sanh	Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị
Các cá nhân liên quan	Thành viên Hội đồng Quản trị

Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm tài chính gồm:

	2025 VND	2024 VND
i) Doanh thu bán hàng		
Vinh Technology Pte Ltd	60.537.619.234	61.812.115.859
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	1.413.635.782	1.759.837.614
Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp	283.145.776	426.410.508
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước	248.537.409	129.581.530
Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang	84.756.758	325.106.062
Công ty TNHH Thực phẩm Vạn Đức	78.703.704	87.962.963
Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	56.891.020	46.890.735
Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	37.385.984	42.393.952
Công ty TNHH Thức ăn Thủy sản Feed One	32.360.862	45.320.364
Công ty TNHH Sản xuất Giống Cá Tra Vĩnh Hoàn	9.641.419	13.280.082
Công ty TNHH Mai Thiên Thanh	4.820.160	2.828.745
Coast Beacon	-	198.115.421
	62.787.498.108	64.889.843.835

ii) Mua hàng hóa

Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước	2.777.769.752	1.663.050.152
Công ty TNHH Thiên Minh Phúc	2.633.886.600	3.631.833.500
Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	691.530.697	101.638.888
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Trường Sanh	326.104.000	-
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	212.752.185	18.639.000
Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	103.449.810	70.507.929
Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Tiền Giang	45.980.000	1.436.685.000
Công ty TNHH Bao bì Phú Sĩ	2.483.200	873.000
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Địa ốc Tân Nguyên Thành	-	501.846.983
Vinh Technology Pte Ltd	-	49.420.000
Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp	-	2.850.000
	6.793.956.244	7.477.344.452

	2025 VND	2024 VND
iii) Bán TSCĐ		
Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc		140.388.884

	2025 VND	2024 VND
iv) Chi cổ tức		
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	5.483.327.000	5.483.327.000

v) Thanh toán khoản ký quỹ, ký cược

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Địa ốc Tân Nguyên Thành	-	130.815.000

vi) Nhận khoản ký quỹ, ký cược

Công ty TNHH Mai Thiên Thanh	2.500.000	-
Công ty TNHH Thức ăn Thủy sản Feed One	1.500.000	-
Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	-	3.000.000
	4.000.000	3.000.000

vii) Trả nợ vay ngắn hạn

Thành viên Hội đồng Quản trị	33.000.000.000	-

viii) Chi phí lãi vay

Thành viên Hội đồng Quản trị	348.794.523	-

ix) Trả chi phí lãi vay

Thành viên Hội đồng Quản trị	348.794.523	-

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty trong quá trình quản lý điều hành của đơn vị, báo cáo kịp thời đầy đủ đúng quy định.

VI. Báo cáo tài chính

1. Đơn vị thực hiện kiểm toán và phí kiểm toán:

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Phí dịch vụ kiểm toán năm 2025 là 255.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT).

2. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính được cung cấp trên trang website www.sagiang.com.vn của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 1400469817 CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG TỈNH ĐỒNG THÁP

LÊ THỊ DIỆU THI